

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 34/2018/HSST

Ngày 11/10/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH BẮC GIANG**

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tư Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn L Giang;

Bà Nguyễn Thị Minh Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Lan Phương - Thư ký, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 37/2018/HSST ngày 19/9/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2018/HSST-QĐ, ngày 01/10/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1995

- Tên gọi khác: không;

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

- Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 9/12; Đoàn thể: Đảng viên dự bị, đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng (quyết định số 10-QĐ/UBKTHU ngày 21/6/2018 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy T); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bố đẻ: Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1974; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị S, sinh năm 1977; Điều trú tại: thôn Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang; Vợ, con: chưa có; Tiền sự: không; Tiền án: không. Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/6/2018, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 05/6/2018, Nguyễn Văn Q - sinh năm 1995 trú tại thôn Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang một mình đi xe taxi lên khu vực đầu cầu sắt thuộc địa phận phường M, thành phố B, tỉnh Bắc Giang tìm mua ma túy để sử dụng dần cho bản thân. Tại đây, Q gặp và mua của một người đàn ông tên là L làm nghề xe ôm (Q không biết họ, tên đệm và địa chỉ) 1/2 gam ma túy tổng hợp dạng đá (chất tinh thể màu trắng) và 04 viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến (các viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên đều có in chữ “WY” với giá 800.000 đồng. Sau đó, Q mang số ma túy vừa mua được về nhà nghỉ Th của gia đình chị Nguyễn Thị Y ở thôn Ph, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang thuê phòng nghỉ. Tại phòng nghỉ của nhà nghỉ Th, Q lấy một ít ma túy tổng hợp dạng đá ra sử dụng rồi lấy 05 đoạn ống nhựa (04 đoạn màu vàng, 01 đoạn màu xanh) cho ma túy tổng hợp dạng đá vào bên trong 05 đoạn ống nhựa này và dùng bật lửa hàn kín hai đầu của các đoạn ống nhựa lại, số ma túy đá còn lại Q vẫn để ở túi nilon màu trắng có rãnh khóa bằng nhựa viền màu xanh; Q lấy 4 đoạn ống nhựa màu xanh, cho mỗi viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến vào bên trong 01 đoạn ống nhựa và dùng bật lửa hàn kín hai đầu của các đoạn ống nhựa lại rồi cho 9 đoạn ống nhựa này vào bên trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa. Chia ma túy vào các đoạn ống nhựa xong, Q xuống trả phòng và đi taxi mang theo toàn bộ số ma túy trên về phòng trọ thuê của gia đình anh Nguyễn Văn H - sinh năm 1984 ở thôn 284, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang lấy xe mô tô rồi đi về nhà Q để tắm. Sau khi tắm, Q rút túi nilon màu trắng có rãnh khóa bằng nhựa viền màu xanh bên trong có ma túy tổng hợp dạng đá vào bên trong chiếc ví màu nâu và để chiếc ví này bên trong chiếc chiếu cói gấp ở cuối giường trong phòng ngủ của Q tại nhà ở của gia đình Q, còn túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa bên trong có 9 đoạn ống nhựa đựng ma túy (5 đoạn ống nhựa đựng ma túy tổng hợp dạng đá, 04 đoạn ống nhựa đựng ma túy tổng hợp dạng hồng phiến) Q cho vào bên trong một vỏ bao diêm và đút vào bên trong túi bên trái phía trước quần Q đang mặc rồi đi đến phòng trọ thuê của gia đình anh Nguyễn Văn H.

Khoảng 15 giờ ngày 05/6/2018, Q một mình đang ở phòng trọ thì có một người thanh niên Q không quen biết gọi điện thoại từ số 01295.768.393 vào số điện thoại 0964.967.126 của Q nói: “Chơi còn đồ không, để cho anh nửa gờ và ba con ngựa”, Q hiểu ý người thanh niên này muốn hỏi mua của Q 1/2 gam ma túy tổng hợp dạng đá và 03 viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến. Do lúc đó Q đang cất giấu ma túy trên người để sử dụng cho bản thân nên Q trả lời: “Em không có để bán, anh có chơi thì lên đây chơi cùng em”, người thanh niên đồng ý và nói với Q là khi nào lên đến nơi sẽ gọi điện cho Q. Khoảng 15 phút sau, người thanh niên nhắn tin qua điện thoại thông báo cho Q biết việc người này đã đi đến cổng Bệnh viện Đ Bắc Giang và bảo Q ra đón. Ngay sau đó, Q mang theo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Qmobile màu đen và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu trắng cùng toàn bộ số ma túy đi bộ từ phòng trọ ra khu vực cổng Bệnh viện Đ Bắc Giang, địa chỉ: thôn H, xã Q, huyện T, tỉnh

Bắc Giang để đón người thanh niên này vào phòng trọ rồi cùng nhau sử dụng ma túy. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi Q vừa đi đến khu vực cổng Bệnh viện Đ Bắc Giang thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Công an huyện T phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang bao gồm:

- 01 bao diêm bên trong chứa 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa bên trong đựng 09 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu, trong đó có 05 đoạn ống nhựa (04 đoạn màu vàng, 01 đoạn màu xanh) bên trong mỗi đoạn đều đựng chất tinh thể màu trắng và 04 đoạn ống nhựa màu xanh bên trong mỗi đoạn đựng 01 viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên đều có in chữ “WY”, tất cả các chất đựng trong 09 đoạn ống nhựa đều nghi là chất ma túy tổng hợp (thu tại túi bên trái phía trước quần Nguyễn Văn Q đang mặc), được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT”.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Qmobile màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI1 354753060975048, số IMEI2 354753060975055 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu trắng, đã qua sử dụng, số seri F73L950SFM1P (do Nguyễn Văn Q tự giác giao nộp).

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã khám xét khẩn cấp nhà ở của gia đình Nguyễn Văn Q, kết quả thu giữ tại chiếu cói gấp ở cuối giường trong phòng ngủ của Q 01 chiếc ví màu nâu có in chữ LAOYECHÉ, bên trong đựng 01 túi nilon màu trắng có rãnh khóa bằng nhựa có viền màu xanh, bên trong túi nilon đựng chất tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy tổng hợp dạng đá, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “KX”. (Bút lục: 25- 26)

Tại Kết luận giám định số 725/KL-PC54 ngày 08/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“5.1. Trong phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định:

- * Trong 01 (một) bao diêm, bên trong có 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa:

- Chất tinh thể màu trắng đựng trong 05 (năm) đoạn ống nhựa được hàn kín (04 (bốn) đoạn màu vàng và 01 (một) đoạn màu xanh) đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng: 0,304 gam.

- 04 (bốn) viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên đều có in chữ “WY” (đựng trong 04 (bốn) đoạn ống nhựa màu xanh được hàn kín) đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng: 0,388 gam.

5.2. Trong phong bì thư có ký hiệu “KX” đã được niêm phong gửi giám định:

- * Trong 01 (một) chiếc ví màu nâu có in chữ “LAOYECHÉ”:

- Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng, có rãnh khóa bằng nhựa và viền màu xanh là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng: 0,089 gam.” (Bút lục: 31- 32)

Tại Bản cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 18 tháng 9 năm 2018, của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của mình, lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 05/6/2018. Miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý về vật chứng, án phí

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Q tự bào chữa: Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang, truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để cải tạo và sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, ngày 05/6/2018 Cơ quan điều tra đã bắt quả tang Nguyễn Văn Q tàng trữ trong người 0,692 gam ma túy Methamphetamine và khám xét nơi ở của Q, thu giữ 0.089 gam ma túy Methamphetamine do Q cất giấu, toàn bộ số ma túy trên Q tàng trữ để sử dụng. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Do đó, có đủ cơ sở xác định bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, một mặt đã vi phạm chính sách độc quyền quản lý về các loại dược phẩm có tính chất gây nghiện của Nhà nước, mặt khác từ hành vi này của tội phạm, đã dẫn đến làm xói mòn đạo đức xã hội, phẩm chất và nhân cách của con người và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác trong đời sống, gia đình và xã hội. Do đó, HĐXX

xét thấy cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có thời gian tham gia trong quân đội và có ông bà nội được tặng thưởng huân chương kháng chiến. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo nêu trên và bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do đó, HĐXX cần cân nhắc, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo, song cần bắt bị cáo cách ly với đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân lương thiện.

Bị cáo có thu nhập nên cần phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Do bị cáo đang bị tạm giam nên HĐXX quyết định tạm giam bị cáo theo quy định tại Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4] Đối với người đàn ông tên là L người mà Q khai đã bán ma túy cho Q vào ngày 05/6/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện T đã tiến hành xác minh tại Công an phường M, thành phố B nhưng do thông tin Q cung cấp ít nên không đủ căn cứ để xác định người đàn ông này. Do vậy, Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu liên quan đến đối tượng L này ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với người thanh niên gọi điện thoại hỏi mua ma túy của Q, Q khai không biết tên, tuổi và địa chỉ của người thanh niên này. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định thu giữ điện tín đối với số điện thoại di động 01295.768.393 là số điện thoại người thanh niên sử dụng khi liên lạc hỏi mua ma túy của Q. Kết quả thu giữ điện tín xác định chủ thuê bao của số điện thoại 01295.768.393 mang tên Vũ Thị O - sinh năm 1972, trú tại thôn H, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với chị Vũ Thị O nhưng chị O xác định chị chưa bao giờ sử dụng số điện thoại 01295.768.393 và cũng không cho bất kỳ ai mượn Chứng minh nhân dân để đăng ký thông tin số điện thoại. Do vậy không có cơ sở để xác định người thanh niên đã liên lạc hỏi mua ma túy của Q là ai, có địa chỉ ở đâu. Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu liên quan đến người thanh niên này ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

Chủ nhà nghỉ Th là chị Nguyễn Thị Y xác định ngày 05/6/2018, chị không biết có ai tên là Nguyễn Văn Q - sinh năm 1995, trú tại thôn Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang đến nhà nghỉ Th thuê phòng nghỉ hay không. Theo thông thường khi có khách đến thuê phòng nghỉ thì chị cho thuê, còn khách làm gì trong phòng nghỉ thì chị không biết.

[5] Về vật chứng: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Qmobile màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI1 354753060975048, số IMEI2 354753060975055 là tài sản của Q, không sử dụng vào việc phạm tội, nhưng tại phiên tòa hôm nay bị cáo không đề nghị được nhận lại chiếc điện thoại này và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu trắng, đã qua sử dụng, số seri F73L950SFM1P thu giữ khi bắt quả tang là điện thoại của Q. Q đã dùng chiếc điện thoại này liên lạc trao đổi với người thanh niên rủ người này đến phòng trọ để cùng nhau sử dụng ma túy, nên cần tịch thu 02 chiếc điện thoại trên sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 phong bì thư niêm phong vật chứng có ký hiệu “QT” có dấu của Công an xã Q và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, bên trong có 01 bao diêm, bên trong bao diêm có 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa đựng 09 đoạn ống nhựa, trong 09 đoạn ống nhựa có 0,608 gam ma túy Methamphetamine; 01 phong bì thư niêm phong vật chứng có ký hiệu “KX” có dấu của Công an xã Q và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, bên trong có 01 chiếc ví màu nâu có in chữ “LAOYECHÉ”, bên trong chiếc ví có 0,072 gam ma túy Methamphetamine được đựng trong 01 túi nilon màu trắng, có rãnh khóa bằng nhựa và viền màu xanh, là vật không có giá trị sử dụng và cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[7] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 05/6/2018. Phạt 5.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Qmobile màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI1 354753060975048, số IMEI2 354753060975055; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu trắng, đã qua sử dụng, số seri F73L950SFM1P;

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư niêm phong vật chứng có ký hiệu “QT” có dấu của Công an xã Q và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, bên trong có 01 bao diêm, bên trong bao diêm có 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa đựng 09 đoạn ống nhựa, trong 09 đoạn ống nhựa có 0,608 gam ma túy Methamphetamine; 01 phong bì thư niêm phong vật chứng có ký hiệu “KX” có dấu của Công an xã Q và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, bên trong có 01 chiếc ví màu nâu có in chữ “LAOYECHE”, bên trong chiếc ví có 0,072 gam ma túy Methamphetamine được đựng trong 01 túi nilon màu trắng, có rãnh khóa bằng nhựa và viền màu xanh, là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND, THADS, Công an huyện;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Tư Duy